

KẾ HOẠCH PHÂN BỐ CÁC MÔN HỌC, MÔ-ĐUN CHO TỪNG HỌC KỲ

Trình độ đào tạo: Cao đẳng liên thông

Tên ngành: Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)

Mã ngành: 6480202

HỌC KỲ 1 (15 Tín chỉ)

Cấu trúc dữ liệu
MH3012651, 3(1,2)

Xuất bản Web
MH3012652, 4(2,2)

Giáo dục chính trị
MH3208021, 3(3,0)

Tin học
MH3201260, 1(0,1)

Pháp luật
MH3208104, 1(1,0)

Tiếng Anh
MH3207260, 2(1,1)

Giáo dục thể chất
MH3209106, 1(0,1)

HỌC KỲ 2 (16 Tín chỉ)

Xây dựng ứng dụng với ASP.NET
MH3012660, 4(2,2)

Lập trình hướng đối tượng
MH3012653, 3(1,2)

Lập trình PHP và MySQL cơ bản
MH3012654, 3(2,1)

Phân tích và thiết kế hệ thống
thông tin
MH3012655, 3(2,1)

Lập trình Python cơ bản
MH3012638, 2(1,1)

Giáo dục Quốc phòng và an ninh
MH3209021, 1(0,1)

HỌC KỲ 3 (16 Tín chỉ)

Môn tự chọn (3 TC)

Lập trình mạng
MĐ3012666, 3(2,1)

Lập trình PHP và MySQL
nâng cao
MĐ3012665, 3(2,1)

Thương mại điện tử
MĐ3012667, 3(2,1)

Lập trình Python nâng cao
MĐ3012639, 2(1,1)

Thực tập tốt nghiệp
MĐ3212605, 6(0,6)

**Khóa luận tốt nghiệp
hoặc môn thay thế (5TC)**

Khóa luận tốt nghiệp
MĐ3212604, 5TC

Xây dựng phần mềm quản lý
MĐ3012668, 3(2,1)

Phát triển ứng dụng trên
thiết bị di động
MĐ3012669, 2(1,1)



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHO. HIỆU TRƯỞNG

Phan Văn Thanh Cường

TRƯỞNG PHÒNG
QLĐT & NCKH

Ummmm

TRƯỞNG KHOA

Đỗ Đăng Nguyệt Hằng

Đỗ Đăng Nguyệt Hằng